

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 28/2022/HSST**

**Ngày 29/12/2022**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Mạnh Cường**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Lê Thị Chúc Ngân**  
2/ Bà **Phạm Thị Lan**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hà Văn Tuấn** là Thư ký Tòa án  
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông **Lê Trần Thọ** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 29 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022; Thông báo số: 01/TB-TA ngày 28 tháng 11 năm 2022 và Thông báo số: 02/TB-TA ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa đối với bị cáo:

**Vũ Tuấn H** (tên gọi khác: Q), sinh năm: 1971 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 81/T ấp P, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: thợ may; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; Con ông Vũ Đình H, đã chết và bà Mai Thị M, sinh năm 1953; Bị cáo có vợ là Vũ Thị Ngọc P, sinh năm 1973 (đã ly hôn năm 2013); có 01 con, sinh năm 1994.

+/ Tiền án: Không.

+/ Tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 13/5/2019 bị Công an huyện Thống Nhất xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000đ. Chưa chấp hành xong

+/ Nhân thân: Năm 2012, Chủ tịch UBND huyện Thống Nhất áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, chấp hành xong ngày 27/3/2014

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 19/6/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+/ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**Anh Trần Văn H**, sinh năm: 1955

Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

*+/ Người làm chứng:*

**1. Anh Trần Văn Kh**, sinh năm: 1988

Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

**2. Anh Vũ Ngọc Q**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

**3. Anh Bùi Đức M**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(Anh H, anh Kh, anh Q và anh M vắng mặt tại phiên tòa)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 19/6/2022, Công an huyện Thống Nhất tiến hành kiểm tra căn nhà cấp 4 tại ấp P, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai do bà Vũ Thị Ngọc P, sinh năm 1973 làm chủ.

Kết quả kiểm tra phát hiện bị cáo Vũ Tuấn H cùng các đối tượng Trần Anh Kh sinh năm 1988, thường trú ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Vũ Ngọc Q sinh năm 1985, thường trú tại ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Bùi Đức M sinh năm 1985, thường trú tại ấp P, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đang sử dụng trái phép chất ma túy (thảo mộc khô). Tại phòng ngủ của bà P, lực lượng Công an phát hiện 03 túi ni lon hàn kín chứa cỏ thảo mộc khô (nghi là ma túy). 03 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 túi ni lon hàn kín chứa cỏ thảo mộc khô (nghi là ma túy) bên ngoài chỗ rửa chén sát phòng ngủ lực lượng Công an đã tiến hành thu giữ, niêm phong 04 túi nylon hàn kín chứa cỏ thảo mộc theo quy định.

Kết quả điều tra xác định, bị cáo Vũ Tuấn H và các đối tượng Trần Anh Kh, Vũ Ngọc Q, Bùi Đức M là đối tượng nghiện ma túy (loại thảo mộc khô, gọi tắt là Cỏ). Ngày 18/6/2022, Kh đến nhà bà P thì gặp bị cáo H và hỏi mua 100.000 đồng loại Cỏ để sử dụng, bị cáo H đồng ý và mượn xe mô tô biển số 60L6-6828 của Kh đi tìm gặp Ch (không rõ nhân thân lai lịch) mua 02 túi ni lon chứa cỏ với giá 100.000 đồng rồi mang về giao cho Kh. Tại nhà của bà P, Kh lấy chai nước chế thành dụng cụ để bị cáo H và Kh cùng sử dụng cỏ. Đến trưa cùng ngày, Bùi Đức M đến, thấy Kh, H đang sử dụng cỏ nên M cùng vào sử dụng. Do bà P bị tai biến, đi lại khó khăn và luôn ở trong phòng ngủ nên không biết việc làm trên của bị cáo H cùng Kh và M.

Trưa ngày 19/6/2022, M và Vũ Ngọc Q đi bộ đến nhà bà P thì gặp Kh và bị cáo H đang ở trong phòng. Cả hai tiếp tục hỏi mua cỏ để sử dụng và mỗi

người đưa 50.000 đồng cho bị cáo H. Bị cáo tiếp tục sử dụng xe mô tô của Kh đến gặp đối tượng Ch mua 02 túi nylon chứa cỏ giá 100.000 đồng, tuy nhiên lần này bị cáo H xin lại từ “Ch” 20.000 đồng, số tiền này bị cáo hưởng lợi riêng không trả lại cho Bùi Đức M và Vũ Ngọc Q, sau đó bị cáo H đem 02 túi cỏ về giao cho Q và M. Tiếp đó, cả Q và M lấy chai nước tự chế, lấy cỏ ra sử dụng ngay trong phòng của bà P. Như vậy, bị cáo Vũ Tuấn H là người biết nơi để mua cỏ nên đứng ra nhận tiền rồi đi mua ma túy về cho các đối tượng khác, đổi lại bị cáo được cùng sử dụng cỏ với các đối tượng trên không mất tiền.

Đến 16 giờ cùng ngày, khi cả 4 đối tượng đang sử dụng cỏ thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện đưa về trụ sở làm việc. Nhận thấy hành vi của mình đã bị phát hiện, bị cáo Vũ Tuấn H đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số: 1306/KLGD-PC09 ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu thảo mộc khô (ký hiệu M1), có khối lượng 1,0175 gam, mẫu thảo mộc khô (ký hiệu M2), có khối lượng 0,5420 gam, mẫu thảo mộc khô (ký hiệu M3), có khối lượng 0,3922 gam, giám định chứa chất ADB-BUTINACA. Tất cả các mẫu thảo mộc khô ký hiệu M1, M2, M3 không tìm thấy chất ma túy, chất ADB BUTINACA không thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy ban hành theo Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Thủ tướng chính phủ.

Qua làm việc bị cáo Vũ Tuấn H cùng các đối tượng Kh, Q, và Bùi Đức M đều khai nhận: khi sử dụng loại cỏ thảo mộc này đều có cảm giác hưng phấn, kích thích giống như đang sử dụng các loại ma túy khác. Cả 4 đối tượng đều ý thức hành vi mua bán loại thảo mộc cỏ là mua bán trái phép chất ma túy, sử dụng cỏ thảo mộc này là đang sử dụng trái phép chất ma túy và sẽ lệ thuộc vào loại thảo mộc cỏ này. Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Tuấn H đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

#### *Về vật chứng vụ án:*

- Số thảo mộc hoàn lại sau giám định (ký hiệu M1) có khối lượng 0,5290gam loại chất ADB-BUTINACA không thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy ban hành theo Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định số: 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Thủ tướng chính phủ (đựng trong phong bì niêm phong số: 1306/KL-KTHS ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai), chuyển Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy; Đối với các mẫu thảo mộc khô ký hiệu M2, M3 đã sử dụng hết trong công tác giám định.

- 03 chai nhựa tự chế các đối tượng sử dụng để hút thảo mộc chuyển Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Xe mô tô biển số 60L6-6828 thu giữ từ Trần Anh Kh, qua điều tra, xác minh xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Trần Văn H, sinh năm 1955, thường trú tại ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; ông H không

biết bị cáo H đã sử dụng phương tiện trên để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số: 78/VKS-HS ngày 10/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Vũ Tuấn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú.

Từ những căn cứ trên, áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vũ Tuấn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+/ Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số thảo mộc còn lại sau giám định là 0,5290g và 03 chai nhựa tự chế để hút thảo mộc.

Đối với đối tượng tên Ch có đặc điểm khoảng 40 tuổi, dáng người trung bình ốm, làm nghề thợ xây là đối tượng bán cỏ cho bị cáo H, Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất đã thông báo truy tìm, tiến hành xác minh chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh làm rõ.

Do bị cáo có quan hệ vợ chồng trước đây với bà P, lợi dụng bà P bị tai biến, đi lại khó khăn và thường xuyên ở trong phòng nên bị cáo H và các đối tượng khác đã hai lần sử dụng cỏ tại nhà của bà P. Hành vi của bị cáo và các đối tượng như trên do bà P không biết nên không có cơ sở xử lý đối với bà P.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Tuấn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những

người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Tuấn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 18/6/2022 và ngày 19/6/2022, tại nhà của bà Vũ Thị Ngọc P bị cáo Vũ Tuấn H đã có hành vi mua cỏ thảo mộc khô và bán lại cho các đối tượng Trần Anh Kh, Vũ Ngọc Q và Bùi Đức M để sử dụng với giá 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) mỗi bịch từ một đối tượng tên “Ch”, đổi lại bị cáo Vũ Tuấn H được cùng sử dụng loại cỏ này mà không mất tiền. Riêng lần mua cỏ khô về bán lại cho các đối tượng trên vào sáng ngày 19/6/2022, bị cáo H thu lợi 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng). Loại cỏ khô bị cáo H bán cho các đối tượng tuy không phải là chất ma túy nhưng bị cáo H ý thức rằng số cỏ khô mà bị cáo đã bán đó là chất ma túy. Các đối tượng Kh, Q và M khi sử dụng cỏ khô do bị cáo bán có biểu hiện, cảm giác lệ thuộc giống như đối với các chất ma túy khác. Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao, Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố hành vi như trên của bị cáo Vũ Tuấn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần bán cỏ khô cho các đối tượng nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo H đã ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về vật chứng của vụ án:

[4.1] Đối với số thảo mộc còn lại sau giám định là 0,5290g và 03 chai nhựa tự chế để hút thảo mộc là tang vật phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[4.2] Đối với số tiền 20.000đ (hai mươi ngàn đồng) thu lợi bất chính của bị cáo từ việc bán cỏ khô cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về các nội dung khác:

[5.1] Đối với đối tượng tên Ch có đặc điểm khoảng 40 tuổi, dáng người trung bình ốm, làm nghề thợ xây là đối tượng bán cỏ cho bị cáo H, Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất đã thông báo truy tìm, tiến hành xác minh chưa có kết quả, cần tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo định của pháp luật.

[5.2] Đối với việc bị cáo H và các đối tượng sử dụng cỏ khô tại nhà bà P, do bị cáo có quan hệ vợ chồng trước đây với bà P, lợi dụng bà P bị tai biến, đi

lại khó khăn và thường xuyên ở trong phòng nên khi bị cáo H và các đối tượng hai lần sử dụng cỏ khô thì bà P không biết. Do đó không có cơ sở xử lý đối với bà P.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 của Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao, Bộ Tư pháp

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Tuấn H** (tên gọi khác Q) phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

[3] Xử phạt: Bị cáo **Vũ Tuấn H** (tên gọi khác Q) **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2022.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[4.2] Tịch thu tiêu hủy số thảo mộc còn lại sau giám định là 0,5290g trong phong bì số 1306/KL-KTHS ngày 27/6/2022 và 03 chai nhựa tự chế để hút thảo mộc (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

[4.3] Buộc bị cáo Vũ Tuấn H phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 20.000đ (hai mươi ngàn đồng).

[5] Về án phí:

[5.1] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

[5.2] Buộc bị cáo Vũ Tuấn H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND H. Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA h. Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu HS.

**Vũ Mạnh Cường**